

| Question 4 Incorrect Mark 0.00 out of 1.00 F Flag question | Phương pháp cung cấp vùng lưu trữ cho file nào loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong? a. Không tồn tại hiện tượng phân đoạn trong trong các chiên lược cung cấp vùng lưu trữ cho file b. Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong c. Linked List d. Indexed e. Continuous ** |
|---|---|
| | The correct answer is: Cả 3 phương pháp đều không loại bỏ được hiện tượng phân đoạn trong |
| Question 5 Correct Mark 1.00 out of 1.00 P Flag question | 6. Một chương trình có cấu trúc theo chiến lược phân đoạn, bao gồm 3 đoạn có kích thức là 1248B, 250B và 2268B. Khi thực hiện thực hiện thực nạp vào bộ nhớ tại các địa chỉ 8248, 1260 và 3280. Hẩy cho biết địa chỉ logic <2, 170> sinh ra địa chỉ vật lý bao nhiều a. 2438 b. 3450 c. 420 d. Lỗi truy nhập e. 1430 |
| | The correct answer is: 3450 |
| Question 6 Incorrect Mark 0.00 out of 1.00 P Flag question | Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là 4KB. Giả thiết rằng mỗi phần từ trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hãy cho biết Mỗi phần từ trong PCB chiếm bao nhiều bit a. 24 b. 16 c. 22 d. 18 |
| | ® b. 16[★]○ c. 22 |

| Mark 1.00 out of 1.00 | Một chương trình gồm 5 đoạn lần lượt có kích thước là 12234bytes, 7434bytes, 24668bytes, 5456bytes và 7910bytes. Biết răng khi thực hiện chương trình, bảng quản lý đoạn và bảng quản lý trang luôn được nạp vào các trang độc lập. Nếu nạp toàn bộ chương trình khi thực hiện, cần bao nhiêu trang vật lý (kể cả các trang dành cho phần quản lý) |
|---|--|
| | a. 61 b. Giá trị khác c. 60 d. 66 e. 65 |
| | The correct answer is: 66 |
| Correct Mark 1.00 out of 1.00 P Flag question | Hãy chỉ ra thuật ngữ không nằm cùng nhóm với các thuật ngữ còn lại a. MFU b. LRU |
| | ○ c. FIFO ② d. FCFS ○ e. LFU Comment |
| Question 9 Incorrect Mark 0.00 out of 1.00 | Một hệ thống hỗ trợ địa chỉ vật lý và địa chỉ logic 32 bit. Hệ thống dùng chiến lược phân trang một mức với kích thước trang là de Giá er rào mỗi phần từ trong bảng quản lý trang cần 1 bit cho trường dấu hiệu, 2 bit cho mức đặc quyền và 1 bit cho biết kiểu truy xuất trang (read/write). Hảy cho biết Mỗi phần tử trong PCB chiếm bao nhiều bit |
| P Flag question | ○ a. 20 ○ b. 18 ○ c. 24 ◎ d. 16[×] ○ e. 22 |
| 1 | The correct answer is: 24 |
| Question 10 Incorrect Mark 0.00 out of 1.00 P Rag question | Phát biểu nào dưới đây là KHÔNG ĐÚNG về bộ điều phối công việc (<i>Job –Scheduler</i>) a. Cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các I/O-bound Process và CPU-Bound Process b. Lựa chọn tiến trình trong Job queue c. Quyết định số tiến trình tồn tại đồng thời trong bộ nhớ d. Được thực hiện không thường xuyên e. Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh |
| | |
| | |

The correct answer is: Yêu cầu tốc độ thực hiện nhanh

Một hệ thống được quản lý theo chiến lược kết hợp phân trang – phân đoạn với kích thước trang vật lý là 1000 bytes (để đơn giản trong tính toán).